

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm hóa chất xét nghiệm, vật tư tiêu hao phục vụ khám chữa bệnh với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Viện Sốt rét - KST - CT Quy Nhơn.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm báo giá: Phòng Kế hoạch-Tổng hợp, Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn. ĐT: 0256.3846571.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
  - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khu vực 8, Phường Nhơn Phú, Tp. Quy Nhơn, Bình Định, Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn.
  - Nhận qua email: [viensrqn@impe-qn.org.vn](mailto:viensrqn@impe-qn.org.vn).
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 03/10/2023 đến trước 17h ngày 14/10/2023. Các báo giá nhận sau thời gian trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 14/10/2023.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hàng hóa: Chi tiết tại phụ lục kèm theo.
- Địa điểm cung cấp hàng hóa: Viện Sốt rét - KST - CT Quy Nhơn, Tầng 2, Số 27 Lý Thái Tổ, Phường Nguyễn Văn Cừ, Tp. Quy Nhơn, Bình Định.
- Thời gian giao hàng dự kiến: 03 ngày kể từ khi nhận được đơn đặt hàng từ Chủ đầu tư.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán trả sau từng đợt theo số lượng của các đơn đặt hàng trong tháng (sau 60 ngày nhận hàng đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệm thu hàng hóa và hóa đơn tài chính hợp lệ).
- Các thông tin khác:
  - Mẫu báo giá theo mẫu Thông tư 14/2023/TT-BYT ngày 30/6/2023 của Bộ Y tế về việc quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập. (Mẫu

báo giá kèm theo). Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật, quy cách đóng gói, đơn vị tính và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế.

- Giá hàng hóa trong báo giá bao gồm các loại thuế, vận chuyển, bốc dỡ và giao hàng tại kho Viện Sốt rét - KST - CT Quy Nhơn.

Xin trân trọng cảm ơn./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website của Viện;
- Lưu VT, KHTH, TCKT.

VIỆN TRƯỞNG 



**Hồ Văn Hoàng**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC HÀNG HÓA**  
(Kèm theo Yêu cầu báo giá số: 724/VSR-KHTH, ngày 02/10/2023)

STT	Danh mục	Tính năng, thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Cup hóa chất 2 ml để đựng mẫu và hóa chất	- Chén nhựa phản ứng mẫu bên ngoài, dung tích 2ml, chất liệu Polystyrene. - Quy cách: 1.000 cái/gói	2	Gói
2	Hóa chất tạo dòng chảy trong xét nghiệm huyết học	Dung dịch tạo dòng chảy trong xét nghiệm huyết học. Mục đích sử dụng: hóa chất dạng lỏng, sử dụng để tạo dòng chảy phản ứng, sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học tự động. Quy cách đóng gói: thùng 20 Lít	20	Bình
3	Hóa chất rửa máy huyết học	Dung dịch rửa máy phân tích huyết học Mục đích sử dụng: sử dụng như chất tẩy rửa trên hệ thống máy huyết học tự động. Bảo quản: 15-30°C Quy cách đóng gói: 2 x 1620 mL	26	Hộp
4	Hóa chất đo công thức máu	Dung dịch ly giải xét nghiệm huyết học Mục đích sử dụng: dùng để đo RBC/PLT, Baso, Hemoglobin, hóa chất dạng lỏng, sử dụng trong quá trình phân tích công thức máu, Quy cách đóng gói: gồm 7 bình nhỏ chứa 9.875ml/thùng + Defoamer: 1x75ml + Rbc/Plt: 2x2.700ml + Baso: 2x 1.100ml + CN-Free Hgb: 2x1.100ml	6	Thùng
5	Hóa chất đo các thành phần bạch cầu	Bộ dung dịch hỗ trợ phân tích thành phần bạch cầu trong xét nghiệm huyết học Mục đích sử dụng: hóa chất dạng lỏng, sử dụng trong quá trình tách phân bạch cầu, nhuộm hoá tế bào bạch cầu, phân tích tán xạ góc hẹp phản ánh kích thước bạch cầu và độ hấp thụ quang, phản ánh độ bất màu men peroxidase của bạch cầu sử dụng	6	Thùng

STT	Danh mục	Tính năng, thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		<p>trên máy xét nghiệm huyết học tự động.</p> <p>- Quy cách đóng gói: 8 bình nhỏ gồm 9.070ml/ thùng + Perox 1: 2x650ml + Perox 2: 2x575ml + Perox 3: 2x585ml + Perox Sheath: 2x2725ml+ Perox Sheath: 2x2.725ml</p>		
6	Hóa chất control huyết học mức thấp	<p>Chất kiểm chuẩn xét nghiệm huyết học (ABNORMAL LOW)</p> <p>Mục đích sử dụng: hóa chất dạng lỏng, sử dụng để kiểm chuẩn công thức máu, mức bất thường 1, sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học tự động. (không bao gồm kiểm chuẩn xét nghiệm hồng cầu lưới, mức thấp)</p> <p>Quy cách đóng gói: 4 X 4ml/hộp</p>	12	hộp
7	Hóa chất control huyết học mức thường	<p>Chất kiểm chuẩn xét nghiệm huyết học (NORMAL)</p> <p>Mục đích sử dụng: hóa chất dạng lỏng, sử dụng để kiểm chuẩn công thức máu, mức bình thường, sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học tự động. (không bao gồm kiểm chuẩn xét nghiệm hồng cầu lưới, mức thấp)</p> <p>Quy cách đóng gói: 4 X 4ml/hộp</p>	12	hộp
8	Hóa chất control huyết học mức cao	<p>Chất kiểm chuẩn xét nghiệm huyết học (ABNORMAL HIGH)</p> <p>Mục đích sử dụng: hóa chất dạng lỏng, sử dụng để kiểm chuẩn công thức máu, mức bất thường 2, sử dụng trên máy xét nghiệm huyết học tự động. (không bao gồm kiểm chuẩn xét nghiệm hồng cầu lưới, mức thấp)</p> <p>Quy cách đóng gói: 4 X 4ml/hộp</p>	12	hộp
9	Hóa chất hiệu chuẩn máy	<p>Chất hiệu chuẩn và dải đo trên hệ thống huyết học tự động.</p> <p>Mục đích sử dụng: hóa chất dạng lỏng, hiệu chuẩn thiết bị xét nghiệm huyết học tự động.</p> <p>Bảo quản: 2-8°C; Quy cách đóng gói: 2 x 6,1 ml/hộp</p> <p>Độ ổn định sau khi mở nắp: 5 ngày ở 2-8°C</p>	2	hộp
10	Dung dịch pha loãng dùng cho máy xét nghiệm miễn dịch 2	<p>-Mục đích: Dùng để pha loãng mẫu</p> <p>-Thành phần: Huyết thanh dê; natri azit (0,1%); các chất bảo quản</p>	2	Hộp

STT	Danh mục	Tính năng, thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		- Quy cách: 2 x 10 mL/ Hộp.		
11	Dung dịch pha loãng dùng cho máy xét nghiệm miễn dịch 15	Mục đích: Dùng để pha loãng mẫu -Thành phần: Huyết thanh ngựa, natri azit (0,1%); chất bảo quản. Quy cách: 2 x 25 mL/ Hộp.	2	Hộp
12	Dung dịch pha loãng dùng cho máy xét nghiệm miễn dịch 11	-Mục đích: Dùng để pha loãng mẫu -Thành phần: Dung dịch đệm Tris; huyết thanh dê; các chất ổn định protein; các chất bảo quản - Quy cách: 2 x 5 mL/ Hộp	2	Hộp
13	Dung dịch pha loãng dùng cho máy xét nghiệm miễn dịch 10	Mục đích: Dùng để pha loãng mẫu -Thành phần: Dung dịch đệm Tris; albumin huyết thanh bò; huyết thanh dê; huyết thanh chuột. Quy cách: 2 x 5 mL/ Hộp.	2	Hộp
14	Đầu côn có lọc 10 µl	- Đầu tip có lọc 10 µL - Làm bằng nhựa không có chất phụ gia cellulose - Dùng trong micropipet hút mẫu, tip có lọc giúp ngăn ngừa những cặn và aerosols có trong dung dịch khi hút chất lỏng bằng micropipet, giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm chéo không mong muốn. - Đã tiệt trùng: Khí EO - Đầu tip tương thích với nhiều loại micropipet từ các hãng Effendorf, Thermo, Dlab,.... - Đóng gói: Hộp 96 tip, nhãn viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh, có ghi lô sản xuất, nhãn ghi xuất xứ, ngày sản xuất.	16	Hộp

STT	Danh mục	Tính năng, thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
	Đầu côn có lọc 20 µl	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu tip có lọc 20 µL</li> <li>- Làm bằng nhựa không có chất phụ gia cellulose</li> <li>- Dùng trong micropipet hút mẫu, tip có lọc giúp ngăn ngừa những căn và aerosols có trong dung dịch khi hút chất lỏng bằng micropipet, giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm chéo không mong muốn.</li> <li>- Đã tiệt trùng: Khí EO</li> <li>- Đầu tip tương thích với nhiều loại micropipet từ các hãng Effendorf, Thermo, Dlab,....</li> <li>- Đóng gói: Hộp 96 tip, nhãn viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh, có ghi lô sản xuất, nhãn ghi xuất xứ, ngày sản xuất.</li> </ul>	16	Hộp
15	Đầu côn có lọc 100 µl	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu tip có lọc 100 µL</li> <li>- Làm bằng nhựa không có chất phụ gia cellulose</li> <li>- Dùng trong micropipet hút mẫu, tip có lọc giúp ngăn ngừa những căn và aerosols có trong dung dịch khi hút chất lỏng bằng micropipet, giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm chéo không mong muốn.</li> <li>- Đã tiệt trùng: Khí EO</li> <li>- Đầu tip tương thích với nhiều loại micropipet từ các hãng Effendorf, Thermo, Dlab,....</li> <li>- Đóng gói: Hộp 96 tip, nhãn viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh, có ghi lô sản xuất, nhãn ghi xuất xứ, ngày sản xuất.</li> </ul>	16	Hộp

STT	Danh mục	Tính năng, thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
16	Đầu côn có lọc 200 µl	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu tip có lọc 200 µL</li> <li>- Làm bằng nhựa không có chất phụ gia cellulose</li> <li>- Dùng trong micropipet hút mẫu, tip có lọc giúp ngăn ngừa những cặn và aerosols có trong dung dịch khi hút chất lỏng bằng micropipet, giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm chéo không mong muốn.</li> <li>- Đã tiệt trùng: Khí EO</li> <li>- Đầu tip tương thích với nhiều loại micropipet từ các hãng Effendorf, Thermo, Dlab,....</li> <li>- Đóng gói: Hộp 96 tip, nhãn viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh, có ghi lô sản xuất, nhãn ghi xuất xứ, ngày sản xuất.</li> </ul>	16	Hộp
17	Đầu côn có lọc 1000 µl	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu tip có lọc 1000 µL</li> <li>- Làm bằng nhựa không có chất phụ gia cellulose</li> <li>- Dùng trong micropipet hút mẫu, tip có lọc giúp ngăn ngừa những cặn và aerosols có trong dung dịch khi hút chất lỏng bằng micropipet, giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm chéo không mong muốn.</li> <li>- Đã tiệt trùng: Khí EO</li> <li>- Đầu tip tương thích với nhiều loại micropipet từ các hãng Effendorf, Thermo, Dlab,...</li> <li>- Đóng gói: Hộp 96 tip, nhãn viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh, có ghi lô sản xuất, nhãn ghi xuất xứ, ngày sản xuất.</li> </ul>	24	Hộp
18	Lamen (22x22)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Được phép sử dụng trong phòng xét nghiệm cho kính hiển vi.</li> <li>- Thủy tinh trung tính, trong suốt, không chứa xuróc, cạnh nhẵn; không bị nám mốc.</li> <li>- Có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.</li> <li>- Kích thước: 22mmx22mm.</li> <li>- Quy cách: hộp 100 cái, giữa các lam có giấy lót, mỗi hộp có bọc giấy ni lông hàn kín.</li> <li>- Hạn sử dụng hàng hóa <math>\geq 12</math> tháng kể từ ngày nhận hàng. Trên hộp thể hiện thông</li> </ul>		

STT	Danh mục	Tính năng, thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		<p>tin: tên hàng hoá, lô sản xuất, ngày sản xuất, hạn sử dụng. Có tờ hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh (nếu hàng nhập khẩu có hướng dẫn bằng tiếng Việt).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vật liệu làm đốc kim, nắp đậy đầu kim: Nhựa dùng trong y tế.</li> <li>- Chất liệu làm thân kim tiêm: Thép không gỉ, có đủ độ cứng cơ khí và không bị oxy hóa.</li> <li>- Chỉ tiêu kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dung tích bơm tiêm: 3ml.</li> <li>+ Kích cỡ kim: 23G x 1".</li> </ul> </li> <li>+ Đảm bảo liên kết giữa đốc kim và thân kim trong điều kiện sử dụng bình thường.</li> <li>+ Chắc chắn, không bị bẻ gãy, thân kim không bị tuột khỏi đốc kim.</li> <li>+ Piston di chuyển dễ dàng trong xilanh.</li> <li>+ Khí và dung dịch không lọt qua giăng ở đầu bít piston.</li> <li>+ Không bị gãy, không bị quần trong điều kiện sử dụng bình thường.</li> </ul> <p>- Quy cách: 100 cái/hộp</p>	60.000	Cái
19	Bơm tiêm 3cc			
20	Bông thấm nước	<p>Sản phẩm được sản xuất từ 100% bông xơ tự nhiên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy cách: 100 gam/gói</li> </ul>	200	Gói
21	Đầu côn trắng 0.5-10 $\mu$ l	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Được làm từ nhựa y tế</li> <li>- Đầu col được thiết kế ôm kín đầu cây micropipet, đảm bảo lực hút của cây micropipette, thành trong đầu col không dính nước, đảm bảo dung tích chính xác khi bơm.</li> <li>- Thể tích: 0.1- 10<math>\mu</math>l, chiều dài 44- 45mm</li> <li>- Quy cách: 1000 cái/bì</li> </ul>	40	Gói



STT	Danh mục	Tính năng, thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
22	Đầu côn vàng có khóa 200 $\mu$ l	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khóa; Chất liệu nhựa dùng trong y tế;</li> <li>- Thể tích tối đa: 200<math>\mu</math>l, đường kính 6mm, chiều dài 45 -50 mm.</li> <li>- Chất liệu bằng nhựa polypropylene</li> <li>- Quy cách: 1000 cái/bì</li> </ul>	40.000	Cái
23	Đầu côn xanh 100-1000 $\mu$ l	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bằng nhựa polypropylene,</li> <li>- Tương thích với nhiều loại Micropipet</li> <li>- Quy cách: 500 cái/bì</li> </ul>	1.000	Chiếc

**Mẫu báo giá**

**Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế**

**BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>**

**Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thông nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.